TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 442/2018/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Ngọc Tường

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Bà Đặng Huyền Phương

- Thư ký phiên họp: Bà Đặng Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Yến Oanh - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 204/2017/QĐST-DS ngày 15/9/2017 (bút lục số 122), Tòa án nhân dân Quận 12 đã căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 214 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất" giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T (chết ngày 26/12/2015)

Địa chỉ: 47/5B Tổ BB, Khu phố B, phường TMT, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh.

Những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn:

1. Ông Trần Văn S

Địa chỉ: 47/5B Tổ BB, Khu phố B, phường TMT, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Trần Thị T1 (không rõ địa chỉ)

3. Bà Trần Thị H

Địa chỉ: 321 Tổ BB, Khu phố B, phường TMT, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ông Trần Văn Q (không rõ địa chỉ)

5. Ông Trần Văn Q1

Địa chỉ: B8B/50 xã VL B, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Ông Trần Văn L (không rõ địa chỉ)

7. Ông Trần Văn N (không rõ địa chỉ)

8. Bà Trần Thị Kim T2

9. Ông Trần Văn N1

Cùng địa chỉ: 47/5B Tổ BB, Khu phố B, phường TMT, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Trần Thị Mỹ H1

Địa chỉ: 1184 LLQ, Phường T, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Lê Văn K, Văn phòng Luật sư Lê Văn K, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng H2

Địa chỉ: 1184 LLQ, Phường T, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo ngày 29/9/2017, bị đơn bà Trần Thị Mỹ H1 kháng cáo Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 204/2017/QĐST-DS ngày 15/9/2017, với lý do: Nguyên đơn đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế; đã có Quyết định tạm đình chỉ một lần rồi đến nay lại ra Quyết tạm đình chỉ một lần nữa và yêu cầu đình chỉ giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

Theo Trích lục khai tử (bản sao) số 380/TLKT-BS ngày 26/7/2016 có nội dung: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1934, chết ngày 26/12/2015 (bút lục số 56).

Ngày 06/10/2015, bà Nguyễn Thị T nộp đơn khởi kiện đến ngày 06/11/2015 Tòa án nhân dân Quận 12 thụ lý vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị T chết. Do đó, Tòa án nhân dân Quận 12 đưa những người thừa kế của bà T vào tham gia tố tụng với tư cách là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà T là đúng quy định tại khoản 1 Điều 74 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 20/7/2016, Tòa án nhân dân Quận 12 có Công văn số 685/TAQ12 gửi Ủy ban nhân dân phường TMT, Quận MH về việc đề nghị cung cấp tài liệu, chứng cứ bản sao giấy chứng tử của bà T và các giấy tờ liên quan đến những người thừa kế quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà T (gồm giấy khai sinh, giấy chứng tử của cha, mẹ, chồng và các con của bà T – nếu có) (bút lục số 55).

Ngày 26/7/2016, Tòa án nhân dân Quận 12 ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án số 49/2016/QĐST-DS, với lý do đương sự là cá nhân đã chết chưa có cơ quan, tổ chức, cá nhân kế thừa quyền và nghĩa vụ theo tố tụng của cá nhân đó (bút lục số 59).

Ngày 26/7/2016, Ủy ban nhân dân phường TMT có công văn số 788/UBND, về việc cung cấp tài liệu, chứng cứ gửi Tòa án nhân dân Quận 12 có nội dung: Bà T chết ngày 26/12/2015 (đính kèm bản sao trích lục khai tử). Đối với những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự của bà T thì Ủy ban nhân dân phường TMT không nắm được thông tin (bút lục số 57).

Ngày 30/12/2016, Tòa án nhân dân Quận 12 ra Quyết định tiếp tục giải quyết vụ án dân sự, với lý do tạm đình chỉ giải quyết không còn (bút lục số 74).

Theo kết quả xác minh của Công an phường TMT, Quận 12 ngày 21/6/2017 có nội dung: Bà T có 09 người con, trong số các người con của bà T là bà Trần Thị T1, ông Trần Văn Q, ông Trần Văn L và ông Trần Văn N không biết cụ thể địa chỉ (bút lục số 66).

Ngày 10/11/2015, Tòa án nhân dân Quận 12 ra Công văn số 1081/TAQ12 gửi Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc đề nghị cung cấp tài liệu, chứng cứ bản

sao lục toàn bộ giấy tờ đất của bà T theo Công văn số 2117/UBND-TNMT (bút lục số 48).

Ngày 19/11/2015, Ủy ban nhân dân Quận 12 ra Công văn số 7189/UBND-TNMT phúc đáp công văn số 1081/TAQ12 ngày 10/11/2015 gửi Tòa án nhân dân Quận 12 có nội dung: Về việc đề nghị Ủy ban nhân dân Quận 12 cung cấp bản sao lục toàn bộ giấy tờ đất của bà T liên quan Công văn số 2117/UBND-TNMT ngày 20/4/2015 của Ủy ban nhân dân Quận 12 thì Ủy ban nhân dân Quận 12 đề nghị Tòa án liên hệ Ủy ban nhân dân phường TMT để được cung cấp thông tin (Ủy ban nhân dân quận không lưu giữ hồ sơ gốc) (bút lục số 49).

Ngày 24/8/2017, Tòa án nhân dân Quận 12 ra công văn số 889/TAQ12, gửi Ủy ban nhân dân phường TMT, Quận 12 về việc xác minh người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Nguyễn Thị T(đã chết) và đề nghị Ủy ban nhân dân phường TMT có ý kiến về việc tranh chấp phần đất liên quan, đồng thời cung cấp tài liệu, chứng cứ đối với nguồn gốc đất đang tranh chấp.

Xét, tại Công văn số 788/UBND ngày 26/7/2016 của Ủy ban nhân dân phường TMT trả lời đối với những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự của bà T thì Ủy ban nhân dân phường TMT không nắm được thông tin. Như vậy, Tòa án nhân dân Quận 12 ra Công văn số 889/TAQ12 ngày 24/8/2017, xác minh đối với những người thừa kế và địa chỉ của con bà T là không đúng. Đối với yêu cầu của Tòa án nhân dân Quận 12 yêu cầu Ủy ban nhân dân phường TMT cung cấp chứng cứ là các tài liệu liên quan đến nguồn gốc đất do bà T sử dụng từ trước đến nay khoảng 400m^2 tại bản đồ số 31 Bộ địa chính phường TMT; nguồn gốc sử dụng đất khoảng 162m^2 do bà H1 đang quản lý sử dụng tại thửa đất số 13, tờ bản đồ số 31 (tài liệu năm 2004) và ý kiến của Ủy ban nhân phường TMT về vụ việc tranh chấp giữa các đương sự liên quan đến thửa đất số 13 nêu trên, vì bà T cho rằng bà H1 đang sử dụng 162m^2 đất là thửa đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của bà T (theo biên bản hòa giải cơ sở thể hiện chỉ tranh chấp 80m^2), để có cơ sở giải quyết vụ án. Tuy nhiên, đến nay Tòa án nhân dân Quận 12 vẫn chưa nhận được trả lời của Ủy ban nhân dân phường TMT, Quận 12. Như vậy, Tòa án nhân dân Quận 12 ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, với lý do cần đợi cơ quan, tổ chức cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án mới giải quyết được vụ án theo điểm đ khoản 1 Điều 214 Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ. Do đó, bị đơn bà Trần Thị Mỹ H1 kháng cáo cho rằng vụ việc đã có Quyết định tạm đình chỉ một lần rồi nay lại ra Quyết tạm đình chỉ một lần nữa và yêu cầu đình chỉ giải quyết vụ án, là không có căn cứ, nên không chấp nhận.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu và đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà H1 và giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự của Tòa án nhân dân Quận 12 là có căn cứ, nên chấp nhận.

Do giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, nên bà H1phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 204/2017/QĐST-DS ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chuyển toàn bộ hồ sơ về Tòa án nhân dân Quận 12 để Tòa án nhân dân Quận 12 tiếp tục giải quyết vụ án, khi lý do tạm đình chỉ tại Quyết định tạm đình chỉ số 204/2017/QĐST-DS ngày 15/9/2017 không còn.

2. Án phí phúc thẩm: Bà Trần Thị Mỹ H1 phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) do bà Trần Thị Mỹ H1 đã tạm nộp theo biên lai thu số 0034589 ngày 23/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12 (đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND TC;
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM
- VKSND TP.HCM;
- Chi cục THA DS Quận 12;
- TAND Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu (T/.27)

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Ngọc Tường